

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Số: 06/2020/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trảng Bàng, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc "Tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Trần Thị B, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tuấn Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh; người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28-8-2019 và tại phiên họp, người yêu cầu bà Trần Thị B trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn C chung sống với nhau từ năm 1980 tại ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh. Trong thời gian chung sống vợ chồng bà với ông C có tất cả ba người con tên Nguyễn Chí T, Nguyễn Tuấn Q và Nguyễn Thị Thúy H hiện nay đang sống chung với bà, các con đã trưởng thành và đủ khả năng lao động tự nuôi mình. Bà và ông C không có con nuôi, không có con riêng. Vợ chồng bà sống hạnh phúc đến ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch), thì ông C bỏ đi không thấy về, bà và các con đã tìm kiếm khắp nơi nhưng đến nay không có tin tức.

Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; địa chỉ trước khi biệt tích: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh là đã chết theo quy định của pháp luật. Mục đích yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C là đã chết, để bà và các con của bà làm thủ tục về thừa kế tài sản.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm anh Nguyễn Chí T, anh Nguyễn Tuấn Q và chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày: Thống nhất với yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị B và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm mở phiên họp. Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký phiên họp tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, người tham gia phiên họp đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ điểm đ, khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, điểm d khoản 2 Điều 366, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B, về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn C là đã chết. Bà B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Bà Trần Thị B là vợ ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh. Ông Nguyễn Văn C bỏ đi vào ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch), cho đến nay không thấy về, bà B và các con của bà B đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực là ông C còn sống hay đã chết. Nay bà B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C là đã chết.

[2] Ngày 31-01-2020, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2020/QĐ-TA. Sau đó, trên cơ sở yêu cầu của bà B, Tòa án đã tiến hành các thủ tục. Đăng phát, thông báo trên Báo Tây Ninh trong ba số liên tiếp đăng các ngày 07, 08 và ngày 10-02-2020. Đăng phát, thông báo trên Báo Công Lý trong ba số liên tiếp 15, 16 và 17 đăng các ngày 21, 25 và ngày 28-02-2020. Đăng phát, thông báo trên Báo Tây Ninh trong ba số liên tiếp đăng các ngày 07, 08 và ngày 10-02-2020. Đăng phát, thông báo trên Báo Nhân Dân trong ba số liên tiếp đăng các ngày 19, 20 và ngày 21-3-2020. Đăng phát, thông báo trên Đài Tiếng Nói Việt Nam phát VOV2 lúc 17 giờ 30 các ngày 21, 22 và ngày 23-03-2020. Đăng phát, thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao theo đúng quy định tại Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hết thời hạn thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết nhưng vẫn không có tin tức gì của ông C. Như vậy, kể từ ngày ông Nguyễn Văn C bỏ đi cho đến nay đã hơn 05 năm liền nhưng không có tin tức xác thực là ông C còn sống. Vì vậy, bà Trần Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn C đã chết là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nên yêu cầu của bà B được chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ là lời khai của bà Trần Thị B thì ông Nguyễn Văn C bỏ đi biệt tích vào ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch).

Như vậy, quy định theo điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch) là ngày phát sinh sự kiện pháp lý, ngày ông C bỏ đi biệt tích và kể từ ngày đó cho đến nay không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Văn C còn sống. Nên ngày chết của ông Nguyễn Văn C được xác định là ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch).

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bà Trần Thị B phải chịu lệ phí Tòa án.

[4] Bà Trần Thị B phải chịu các khoản chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371; Điều 372; khoản 4 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị B về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn C đã chết.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp LT, xã LH, huyện TB (nay là khu phố LT, phường LH, thị xã TB), tỉnh Tây Ninh đã chết vào ngày 24 ngày 02 năm 2012 (Dương lịch) nhằm ngày 03 tháng 02 năm 2012 (Âm lịch).

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị B phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm mà bà B đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017716 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh; bà B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về chi phí tố tụng khác: Bà Trần Thị B phải chịu 7.716.000 (Bảy triệu bảy trăm mười sáu nghìn) đồng chi phí thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết; bà B đã nộp xong.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt